

Số: 3001/24/BCQT-IDV

Vĩnh Phúc, ngày 30 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(năm 2023)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC
- Địa chỉ trụ sở chính: KCN Khai Quang, Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam.
- Điện thoại: 0211 3720945 Fax: 0211 3845944 Email: [idv@vpid.vn](mailto:idv@vpid.vn)
- Vốn điều lệ: 311.814.740.000 đồng.
- Mã chứng khoán: **IDV**.
- **Mô hình quản trị Công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0801/2023/NQ- ĐHĐCĐ/IDV	08/01/2023	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023 đã thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo hoạt động trong năm tài chính 2022 của Hội đồng quản trị;</li><li>- Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm tài chính 2022, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm tài chính 2023;</li><li>- Báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2022 đã được kiểm toán;</li><li>- Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy Ban Kiểm Toán;</li><li>- Tờ trình của Ủy Ban kiểm toán về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm tài chính 2023.</li><li>- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc trích các Quỹ và mức phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2022, mức dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2023 cho các Quỹ và cổ đông trong năm tài chính 2023;</li><li>- Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2023;</li></ul>

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc sửa đổi, bổ sung Điều Lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</li> <li>- Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh;</li> <li>- Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022;</li> <li>- Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về việc phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2023).</li> </ul>

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trịnh Việt Dũng	Chủ tịch HĐQT	05/01/2019	
2	Ông Hoàng Đình Thắng	Phó CT HĐQT	05/01/2019	
3	Ông Lê Tùng Sơn	TV. HĐQT	05/01/2019	
4	Ông Phùng Văn Quý	TV. HĐQT	05/01/2019	
5	Bà Nguyễn Ngọc Lan	TV. HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	05/01/2019	
6	Ông Phạm Hữu Ánh	TV độc lập HĐQT	05/01/2019	
7	Bà Nguyễn Thùy Linh	TV độc lập HĐQT	08/01/2022	

Theo Biên bản họp ĐHCĐ số 0701/2024/BB-ĐHCĐ/IDV ngày 07/01/2024 của Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc năm 2024, Nghị quyết HĐQT số 0901/2024/NQ-HĐQT/IDV ngày 09/01/2024 của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc về việc Bầu chức danh chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT và thường trực HĐQT nhiệm kỳ 5. Thông tin về thành viên HĐQT nhiệm kỳ 5 (2024-2028) như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT	09/01/2024	
2	Ông Trịnh Việt Dũng	Phó CT HĐQT	09/01/2024	
3	Ông Lê Tùng Sơn	TV. HĐQT	09/01/2024	
4	Ông Phùng Văn Quý	TV. HĐQT	09/01/2024	
5	Ông Phạm Trung Kiên	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	09/01/2024	
6	Bà Nguyễn Ngọc Lan	TV. HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	09/01/2024	
7	Ông Phạm Hữu Ánh	TV độc lập HĐQT	09/01/2024	
8	Bà Nguyễn Thùy Linh	TV độc lập HĐQT	09/01/2024	
9	Ông Tôn Tích Quang Nam	TV độc lập HĐQT	09/01/2024	

## 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT/tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Trịnh Việt Dũng	9	90%	Vắng mặt có lý do – Đã có ủy quyền
2	Ông Hoàng Đình Thắng	8	80%	Vắng mặt có lý do – Đã có ủy quyền
3	Ông Lê Tùng Sơn	9	90%	Vắng mặt có lý do – Đã có ủy quyền
4	Ông Phùng Văn Quý	10	100%	
5	Bà Nguyễn Ngọc Lan	10	100%	
6	Ông Phạm Hữu Ánh	9	90%	Vắng mặt có lý do – Đã có ủy quyền
7	Bà Nguyễn Thùy Linh	8	80%	Vắng mặt có lý do

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh trong các cuộc họp của HĐQT, tìm kiếm các phương án kinh doanh, đầu tư có hiệu quả, nâng cao hiệu quả SXKD của doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận đã đặt ra năm 2023.
- HĐQT liên tục giám sát, chỉ đạo sát sao việc thực hiện các chỉ tiêu mà Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên đề ra.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều Lệ Công ty và các quy định hiện hành của nhà nước.
- HĐQT bố trí tối thiểu 1 thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình thực hiện công việc tháng trước và định hướng triển khai công việc các tháng tiếp theo.
- HĐQT đã ban hành các văn bản, quy chế quản lý nội bộ theo các quy định của pháp luật hiện hành, tạo tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh của tập thể, cá nhân.
- HĐQT, Ủy Ban kiểm toán đã phối hợp với Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

## 4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

### - Ủy Ban kiểm toán:

- + Xây dựng chương trình kiểm tra, kiểm soát theo sự phê duyệt của HĐQT Công ty, triển khai thực hiện các chức năng nhiệm vụ của KTNB theo đúng pháp luật Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.
- + Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, các quy định quản lý nội bộ của Công ty.
- + Kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện các rủi ro, các điểm còn hạn chế trong hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.
- + Tham gia ý kiến về các Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo định kỳ khác của Ban Tổng giám đốc.
- + Tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT, các cuộc giao ban Công ty.
- + Tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện các Quy chế của Công ty.
- + Thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tới HĐQT, Ban Tổng giám đốc với đề xuất và kiến nghị cụ thể.

- **Tiểu Ban nghiên cứu đầu tư (TBNCĐT):** TBNCĐT thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu thông tin và lập bài toán kinh tế tài chính đánh giá hiệu quả dự án đầu tư KCN mới.

- **Tiểu Ban đầu tư tài chính (TBĐTTC):** Được thành lập ngày 13/12/2023. Với chức năng đầu tư vào cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính thông qua
1	1601.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	16/01/2023	V/v: triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022

TT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính thông qua
2	0702.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	07/02/2023	V/v: Quyết định ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022
3	1303.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/03/2023	V/v: Phê duyệt phương án thiết kế tổng mặt bằng, khái toán công trình “Trụ sở Ban quản lý KCN Sông Lô II”
4	1603.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	16/03/2023	V/v: lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC cho năm tài chính 2023
5	2103.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	21/03/2023	V/v: Phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán các hạng mục thuộc dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II
6	2203.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	22/03/2023	V/v: Bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam
7	2203.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	22/03/2023	V/v: Bổ nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng Sông Lô
8	2203.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	22/03/2023	V/v: Miễn nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng Sông Lô
9	2203.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	22/03/2023	V/v: Miễn nhiệm Giám đốc Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam
10	2203.5/2023/NQ-HĐQT/IDV	22/03/2023	V/v: Đề cử Phó Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư phát triển Hạ tầng khu công nghiệp Đồng Văn III tỉnh Hà Nam
11	2403.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	24/03/2023	V/v: thay đổi một số nội dung hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán, triển khai thi công các hạng mục - Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II
12	0304.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	03/04/2023	V/v: Phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC, dự toán xây dựng gói thầu (XL01)
13	0604.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	06/04/2023	V/v: Phê duyệt danh sách ngăn các nhà thầu tham gia đấu thầu hạn chế gói thầu XL01
14	0704.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	07/04/2023	V/v: Phê duyệt thiết kế BVTC, dự toán giai đoạn 1: Hệ thống cấp nước chữa cháy
15	1504.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	15/04/2023	V/v: Phê duyệt Hồ sơ mời thầu và Giá gói thầu XL01
16	1604.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	16/04/2023	V/v: Báo cáo tổng kết 06 tháng đầu năm và kế hoạch 06 tháng cuối năm
17	1604.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	16/04/2023	V/v: Chương trình tổ chức sự kiện kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty
18	0505.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	V/v: Cho thuê đất tại VT1 - KCN Châu Sơn
19	0505.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	V/v: Giao cho XDSL thi công tuyến đường N7 KCN Châu Sơn
20	0505.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu XL01
21	0505.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	V/v: khởi công các hạng mục thuộc dự án KCN Sông Lô II
22	0505.5/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	V/v: Thanh lý Module 2 Nhà máy XLNT – KCN Khai Quang



TT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính thông qua
23	0505.6/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	V/v: cho thuê đất dịch vụ tại khu vực hồ điều hòa – KCN Khai Quang
24	0505.7/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	Thông qua phương hướng đối với hoạt động tiếp theo của Công ty cổ phần đầu tư phát triển VL
25	0505.8/2023/NQ-HĐQT/IDV	05/05/2023	Bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam
26	0806.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	08/06/2023	Tổ chức sự kiện Lễ khởi công Dự án KCN Sông Lô II
27	1206.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	12/06/2023	Thủ tục điều chỉnh GCN đầu tư tại KCN Sông Lô II
28	1107.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/07/2023	Thông qua phương án chi tiết phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty; Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2023 và danh sách cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu ESOP
29	1707.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Báo cáo kết quả GPMB tại KCN Sông Lô II
30	1707.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Báo cáo hiệu quả đầu tư dự án KCN Sông Lô II
31	1707.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Thành lập Tổ thẩm tra xây dựng cơ bản
32	1707.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Đầu tư, thi công tại KCN Sông Lô II
33	1707.5/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Đàm phán với L18 về việc làm tổng thầu một số hạng mục
34	1707.6/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Hạch toán, phân bổ doanh thu tại KCN Sông Lô II
35	1707.7/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Thay đổi nội dung BVTC, dự toán một số hạng mục
36	1707.8/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Ủy quyền ký Hợp đồng cho thuê lại đất
37	1707.9/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Hình thức trả tiền thuê đất thô
38	1707.10/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Đơn giá cho thuê lại đất KCN Sông Lô II
39	1707.11/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Thẩm tra BVTC, dự toán các hạng mục công trình
40	1707.12/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý III và kế hoạch Quý IV
41	1707.13/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Báo cáo tổng kết Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty
42	1707.14/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Báo cáo tổng kết Lễ khởi công Dự án KCN Sông Lô II
43	1707.15/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Giải trình thủ tục cấp GCN đầu tư điều chỉnh của dự án KCN Sông Lô II
44	1707.16/2023/NQ-HĐQT/IDV	17/07/2023	Đầu tư, cho thuê khu đất hành chính dịch vụ - KCN Khai Quang

TT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính thông qua
45	2308.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	23/08/2023	Thông qua kết quả Đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2023)
46	2308.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	23/08/2023	Cung cấp hồ sơ cho L18 về gói thầu XL02 tại KCN Sông Lô II
47	2308.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	23/08/2023	Báo cáo sơ bộ tình hình SXKD của Công ty
48	2308.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	23/08/2023	Sự cố nhà xưởng tại KCN Châu Sơn
49	2308.5/2023/NQ-HĐQT/IDV	23/08/2023	Tuyển dụng và sắp xếp lại nhân sự
50	3108.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	31/08/2023	Tuyển dụng vị trí Phó Ban quản lý KCN Sông Lô II
51	1209.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	12/09/2023	Đàm phán Hợp đồng với L18
52	1209.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	12/09/2023	Tiến độ san nền tại KCN Sông Lô II
53	1209.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	12/09/2023	Bán chứng chỉ tiền gửi
54	1909.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	19/09/2023	Phê duyệt ký hợp đồng kiểm toán vốn sau đợt phát hành cổ phiếu ESOP
55	1110.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Thành lập Tiểu ban Xây dựng cơ bản
56	1110.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Thi công san nền và thi công Đường công vụ cùng các hạng mục phụ trợ tại Dự án KCN Sông Lô II
57	1110.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Phê duyệt lại giá trần gói thầu XL02 và thương thảo hợp đồng với L18
58	1110.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Xử lý sự cố thi công công hợp tại KCN Sông Lô II
59	1110.5/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Ủy quyền cho Tiểu ban XDCB quyết định một số nội dung liên quan đến xây dựng tại các Tờ trình của Ban điều hành
60	1110.6/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Phê duyệt phương án triển khai thi công kênh thoát nước B5000
61	1110.7/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Triển khai thử nghiệm phần mềm quản lý công việc tại Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc
62	1110.8/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Báo cáo sơ bộ Kết quả SXKD năm tài chính 2023 và Kế hoạch năm tài chính 2024
63	1110.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Dừng thực hiện dự án nhà xưởng cho thuê tại lô CN17 tại KCN Khai Quang
64	1110.9/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Chủ trương giải thể Công ty cổ phần VPID Vĩnh Phúc
65	1110.10/2023/NQ-HĐQT/IDV	11/10/2023	Chủ trương đối với khoản tiền đã cho L18 vay



TT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính thông qua
66	0311.1.2023/NQ-HĐQT/IDV	03/11/2023	Phê duyệt các mốc thời gian thực hiện CBTT liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, tổng kinh phí tổ chức và danh mục tài liệu phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
67	1311.1.2023/NQ-HĐQT/IDV	13/11/2023	Phê duyệt thời gian và địa điểm tổ chức, ngày chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
68	1311.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/11/2023	Chi tạm ứng trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt cho cổ đông
69	1511.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	15/11/2023	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Đầu tư xây dựng, hạng mục nâng công suất NMXLNT Module 2 - KCN Khai Quang
70	1611.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	16/11/2023	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Tư vấn giám sát thi công gói thầu XL02 tại KCN Sông Lô II
71	2411.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	24/11/2023	Phê duyệt đơn giá, chỉ định nhà thầu thi công xây dựng gói thầu XL02 thuộc Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II
72	3111.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	31/11/2023	Xem xét sơ bộ nội dung các tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
73	3111.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	31/11/2023	Điều chỉnh lãi suất cho vay đối với khoản vay của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18
74	3111.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	31/11/2023	Chủ trương đầu tư vào bất động sản tại khu đô thị Bắc cầu Hàn – tỉnh Hải Dương của chủ đầu tư Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18
75	3111.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	31/11/2023	Điều chỉnh hệ số lương, tổng thu nhập của Ông Nguyễn Anh Đệ - Phó tổng giám đốc
76	3111.5/2023/NQ-HĐQT/IDV	31/11/2023	Giao cho Công ty TNHH MTV Xây dựng Sông Lô làm nhà thầu thi công san nền tại KCN Sông Lô II
77	3111.6/2023/NQ-HĐQT/IDV	31/11/2023	Ủy quyền cho Tiểu ban XDCB quyết định một số nội dung liên quan đến xây dựng tại KCN Sông Lô II
78	1312/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/12/2023	Vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam – Chi nhánh Vĩnh Phúc
79	1312.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/12/2023	Phê duyệt chỉ định nhà thầu thi công san nền Lô CN03, CN05 Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II
80	1312.2/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/12/2023	Thỏa thuận hợp tác với Liên danh Công ty Licogi 18-18.1
81	1312.3/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/12/2023	Thông qua nội dung các tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
82	1312.4/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/12/2023	Tạm dừng hoạt động Tiểu ban nghiên cứu đầu tư
83	1312.5/2023/NQ-HĐQT/IDV	13/12/2023	Thành lập Tiểu ban Đầu tư tài chính
84	1812.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	18/12/2023	Phê duyệt hồ sơ thiết kế BVTC, dự toán Công trình "Trụ sở Ban quản lý KCN Sông Lô II"
85	1912.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	19/12/2023	Phê duyệt danh sách ngân các nhà thầu tham gia đấu thầu hạn chế gói thầu XL03 thuộc dự án KCN Sông Lô II
86	2912.1/2023/NQ-HĐQT/IDV	29/12/2023	Phê duyệt ký kết các Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị mới Bắc Cầu



TT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung chính thông qua
			Hàn giai đoạn 1 với Liên danh Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 – Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1

### III. Ủy Ban kiểm toán

#### 1. Thông tin về thành viên Ủy Ban Kiểm toán:

STT	Thành viên Ủy Ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ủy Ban kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thùy Linh	Chủ nhiệm	Bổ nhiệm ngày 08/01/2022	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
2	Ông Phạm Hữu Ánh	Phó chủ nhiệm	Bổ nhiệm ngày 26/01/2021	Kỹ sư, cử nhân kế toán

#### 2. Cuộc họp của Ủy Ban kiểm toán

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thùy Linh	6	100%	100%	
2	Ông Phạm Hữu Ánh	6	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm 2023, Ủy ban kiểm toán thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc; Giám sát báo cáo tài chính; Giám sát tính tuân thủ. Cụ thể:
  - Giữa Hội Đồng Quản Trị - Ban Tổng giám đốc có sự phối hợp thường xuyên và gắn kết, tất cả vì mục tiêu chung của toàn Công ty. HĐQT đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp. Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đầy đủ. Trong năm 2023, HĐQT đã bám sát định hướng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 để đề ra và triển khai các Nghị quyết thực hiện cụ thể cho tháng, quý trong quản lý và điều hành.
  - Ban Tổng giám đốc đã tổ chức và thực hiện công tác điều hành, lãnh đạo Công ty tuân thủ theo Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT, pháp luật của nhà nước và Điều lệ, quy định, quy chế của Công ty, phù hợp với định hướng, chiến lược của HĐQT.
  - HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều đảm bảo quyền lợi cổ đông khi IDV luôn chấp hành đầy đủ các quy định pháp lý của Công ty niêm yết.
  - Trong năm 2023, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định của Pháp luật Nhà Nước, các Thông tư, Nghị định của Bộ Tài chính, Điều lệ về quản trị, điều hành Công ty.
  - Việc triển khai & thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã được nghiêm túc phối hợp thực hiện.
  - Việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan được thực hiện đầy đủ, với độ chính xác cao và thời gian đúng quy định.
  - Hàng tuần, công tác điều hành của Ban điều hành được Ủy ban KT giám sát thông qua các Báo cáo giao ban tuần.
  - Hàng tháng, Ủy ban KT đều tham gia họp giao ban tháng và đóng góp ý kiến.



- Theo dõi, giám sát các giới hạn đầu tư, mua sắm theo Điều lệ, quy định, quy chế quản lý tài chính Công ty.
- Theo dõi danh sách cổ đông, cổ đông lớn và người có liên quan.
- Cập nhật chính sách/quy định mới ban hành, tham gia các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn về kiểm toán nội bộ.
- Đảm bảo phát huy tốt vai trò của kiểm toán nội bộ là đơn vị giám sát, tư vấn độc lập, khách quan.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Trung Kiên	26/02/1978	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm Phó TGD tháng 04/2017. Bổ nhiệm Quyền TGD ngày 19/12/2020. Bổ nhiệm Tổng giám đốc từ ngày 01/07/2021.
2	Ông Nguyễn Anh Đệ	11/08/1977	Cử nhân QTKD, Cử nhân TCKT	Bổ nhiệm Phó TGD ngày 20/09/2018
3	Bà Nguyễn Ngọc Lan	18/10/1984	Thạc sỹ Kinh tế	Bổ nhiệm Phó TGD ngày 28/09/2020.

#### V. Kế toán trưởng

Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hoàn	08/08/1983	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm KTT ngày 28/10/2013

#### VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

- Công ty đã cử thành viên Ban Tổng giám đốc, Trưởng các bộ phận tham gia các khóa học về quản trị Công ty để nâng cao năng lực trong quản trị doanh nghiệp.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	B	C	D	E	H				
1	TRỊNH VIỆT DŨNG		Chủ tịch HĐQT			6/2010			
	Trịnh Việt Cường					6/2010			Em trai
	Trịnh Hồng Ngọc					6/2010			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	B	C	D	E	H				
	Hà Đức Trí					6/2010			Em rể
	Tạ Phạm Bích Thủy					6/2010			Vợ
	Trịnh Việt Hùng					6/2010			Em trai
	Phạm Thị Thanh Lan					6/2010			Em dâu
	Trịnh Việt Hà					6/2010			Con đẻ
	Trịnh Quỳnh Mai					6/2010			Con đẻ
	Trịnh Văn Bảo					6/2010			Bố đẻ
	Bùi Thị Ngọc Thanh					6/2010			Mẹ đẻ
	Phạm Thị An					6/2010			Mẹ vợ
	Tạ Trung Bắc					6/2010			Em vợ
	Tạ Phi Cát					6/2010			Em vợ
<b>2</b>	<b>LÊ TÙNG SON</b>		<b>TV HDQT</b>			<b>6/2010</b>			
	Lê Quốc Minh					6/2010			Em trai
	Lê Hoàng Yến					6/2010			Vợ
	Lê Tiến Cảnh					6/2010			Bố vợ
	Phạm Thị Lý					6/2010			Mẹ vợ
	Lê Thị Triều Oanh					6/2010			Chị vợ
	Lê Lệ Hoa					6/2010			Em vợ
	Lê Anh Minh					6/2010			Em vợ
	Lê Thanh Hương					6/2010			Em gái
	Nguyễn Quang Trung					6/2010			Em rể
	Nguyễn Thị Anh Mai					6/2010			Em dâu
	Lê Đào Phú Hưng					6/2010			Con đẻ
	Lê Đào Phúc Điền					6/2010			Con đẻ
<b>3</b>	<b>PHÙNG VĂN QUÝ</b>		<b>TV HDQT</b>			<b>6/2010</b>			



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	B	C	D	E	H				
	Phùng Thị Lý					6/2010			Chị gái
	Phùng Văn Thú					6/2010			Anh trai
	Phùng Tiến Nghĩa					6/2010			Em trai
	Phùng Thị Vụ					6/2010			Em gái
	Phùng Thị Sự					6/2010			Em gái
	Nguyễn Thị Bằng					6/2010			Vợ
	Phùng Thị Lan Phương					6/2010			Con đẻ
	Phùng Nguyên Ngọc					6/2010			Con đẻ
	Nguyễn Thái Dũng					01/2021			Con rể
	Nguyễn Ngọc Phương Trinh					10/2019			Con dâu
	Nguyễn Thị Hiền					01/2021			Chị dâu
	Nguyễn Thị Lợi					01/2021			Chị dâu
	Nguyễn Thị Hiền					01/2021			Em dâu
	Phan Văn Muộn					01/2021			Em rể
	Nguyễn Văn Sâm					01/2021			Em rể
<b>4</b>	<b>HOÀNG ĐÌNH THẮNG</b>		<b>Phó CT HĐQT</b>			<b>12/2015</b>			
	Nguyễn Thị Kiến					12/2015			Vợ
	Hoàng Đình Toàn					12/2015			Con đẻ
	Phùng Thị Thu Hà					12/2015			Con dâu
	Hoàng Thị Giang					12/2015			Con đẻ
	Nguyễn Đình Dũng					12/2015			Con rể
	Hoàng Quỳnh Anh					12/2015			Con đẻ
	Hoàng Thị Lợi					12/2015			Em gái
	Bùi Văn Bản					12/2015			Em rể
	Hoàng Thị Ích					12/2015			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	B	C	D	E	H				
	Nguyễn Văn Thông					12/2015			Em rể
	Hoàng Đình Chung					12/2015			Em trai
	Nguyễn Thị Nguyệt Hằng					12/2015			Em dâu
	Hoàng Thị Thúy					12/2015			Em gái
	Trần Văn Thành					12/2015			Em rể
	Nguyễn Thị Nhận					12/2015			Mẹ vợ
5	<b>NGUYỄN NGỌC LAN</b>		<b>TV HĐQT, Phó TGĐ</b>			<b>02/2012</b>			
	Vũ Anh Tuấn					02/2012			Chồng
	Vũ Anh Minh								Con đẻ
	Vũ Anh Sơn								Con đẻ
	Nguyễn Hoàng Long					02/2012			Bố đẻ
	Tô Thị Loan					02/2012			Mẹ đẻ
	Nguyễn Hoàng Khánh					02/2012			Em trai
	Trần Khánh Ngọc					02/2012			Em dâu
	Vũ Văn Chiện					02/2012			Bố chồng
	Phạm Thị Chung					02/2012			Mẹ chồng
6	<b>PHẠM HỮU ÁNH</b>		<b>TV HĐQT độc lập</b>			<b>01/2019</b>			
	Nguyễn Thị Lâm Hạnh					01/2019			Vợ
	Phạm Hoàng Long					01/2019			Con đẻ
	Phạm Hoàng Đức					01/2019			Con đẻ
	Phạm Hữu Ái					01/2019			Anh trai
	Phạm Tuấn Anh					01/2019			Anh trai
	Phạm Thị Thu Hằng					01/2019			Em gái
	Phạm Thị Tuyết Lan					01/2019			Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	B	C	D	E	H				
	Nguyễn Thom					01/2019			Bố vợ
	Tạ Thị Phú					01/2019			Mẹ vợ
	Nguyễn Thị Phương Ngọc					01/2019			Chị dâu
	Bạch Thị Thảo					01/2019			Chị dâu
	Nguyễn Hùng Cường					01/2019			Em rể
	Dương Sỹ Mạnh					01/2019			Em rể
	Nguyễn Khương					01/2019			Em vợ
	Nguyễn Linh					01/2019			Em vợ
7	<b>Nguyễn Thùy Linh</b>		<b>TV HĐQT độc lập</b>			<b>01/2022</b>			
	Nguyễn Đức Minh					01/2022			Bố đẻ
	Lê Thị Hải					01/2022			Mẹ đẻ
	Nguyễn Thanh Tùng					01/2022			Anh ruột
	Tiêu Thị Nhung					01/2022			Chị dâu
	Nguyễn Trường Đại					01/2022			Bố chồng
	Lê Hồng Mai					01/2022			Mẹ chồng
	Nguyễn Thiên Tùng					01/2022			Chồng
	Nguyễn Quỳnh Hương					01/2022			Con đẻ
	Nguyễn Hà Phương					01/2022			Con đẻ
8	<b>PHẠM TRUNG KIẾN</b>		<b>TGD</b>			<b>04/2017</b>			
	Cao Thị Thảo					04/2017			Vợ
	Phạm Ngọc Long					04/2017			Anh trai
	Phạm Anh Dũng					04/2017			Anh trai
	Phạm Thị Thanh Mai					04/2017			Em gái
	Phạm Thị Hiền					04/2017			Em gái
	Phùng Văn Tuấn					04/2017			Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	B	C	D	E	H				
	Nguyễn Thị Thu Phương					04/2017			Chị dâu
	Phùng Thị Lý					04/2017			Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Năng					04/2017			Chị dâu
	Cao Văn Công					04/2017			Bố vợ
	Trần Thị An					04/2017			Mẹ vợ
	Phạm Hà My					04/2017			Con đẻ
	Phạm Hương Giang					04/2017			Con đẻ
	Phạm Quang Vũ					2023			Con đẻ
<b>9</b>	<b>NGUYỄN ANH ĐỆ</b>		<b>Phó TGĐ</b>			<b>03/2017</b>			
	Đặng Thái Hà					03/2017			Vợ
	Nguyễn Đặng Hùng Sơn					03/2017			Con đẻ
	Nguyễn Đặng Hùng Lâm					03/2017			Con đẻ
	Hoàng Thị Thu					03/2017			Mẹ đẻ
	Nguyễn Hoàng My					03/2017			Chị gái
	Nguyễn Huy Hoàng					03/2017			Anh rể
	Nguyễn Việt Thắng					03/2017			Em trai
	Vũ Thị Tú Anh					03/2017			Em dâu
	Đặng Văn Tuấn					03/2017			Bố vợ
	Nguyễn Thị Đào					03/2017			Mẹ vợ
<b>10</b>	<b>NGUYỄN THỊ HOÀN</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>11/2013</b>			
	Nguyễn Lâm Tùng					11/2013			Chồng
	Nguyễn Văn Tư					11/2013			Bố đẻ
	Nguyễn Thị Mai					11/2013			Mẹ đẻ
	Nguyễn Đức Nguyên					11/2013			Bố chồng
	Nguyễn Thị Hào					11/2013			Mẹ chồng



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
A	B	C	D	E	H				
	Nguyễn Văn Tường					11/2013			Anh trai
	Nguyễn Thị Tú					11/2013			Chị dâu
	Nguyễn Thị Liên					11/2013			Chị gái
	Nguyễn Văn Ngọc					11/2013			Anh rể
	Đỗ Thế Hậu					11/2013			Em rể
	Nguyễn Thị Ngọc Tú					11/2013			Em chồng
	Nguyễn Văn Toàn					11/2013			Em trai
	Chu Thị Thoa					11/2013			
11	NGUYỄN HUY TÙNG		Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT			9/2020			
	Trương Thị May					9/2020			Vợ
	Vũ Thị Hồng Trà					9/2020			Mẹ đẻ
	Nguyễn Vũ Hà Linh					9/2020			Em gái
	Nguyễn Văn Thu					9/2020			Em rể
	Trương Thị Mỹ Lệ					9/2020			Em dâu
	Trương Thị Liên					9/2020			Em dâu
	Vũ Đức Đoan					9/2020			Bố vợ
	Vũ Thị Kim					9/2020			Mẹ vợ
	Nguyễn Thị Thảo Linh								Con đẻ
	Nguyễn Thị Minh Ngọc								Con đẻ
	Nguyễn Vũ Nhật Phương								Con đẻ

Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**


4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú
1	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Số 18 (L18)	Ông Trịnh Việt Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là thành viên Hội đồng quản trị L18		Số 471 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	- Từ ngày 09/11/2021 đến ngày 08/12/2021; Từ ngày 27/12/2021 đến ngày 25/01/2022.  - 27/11/2023  - Ngày 14/12/2023	- Nghị quyết HĐQT số 0710.2/2021/NQ -HĐQT/IDV ban hành ngày 07/10/2021 về việc bán cổ phiếu Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Số 18  - Nghị quyết số 2411.1/2023/NQ -HĐQT/IDV ngày 24/11/2023 về việc Phê duyệt đơn giá, chỉ định nhà thầu thi công xây dựng gói thầu XL02 thuộc Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II;  - Nghị quyết số 1312.1/2023/NQ -HĐQT/IDV Ngày 13/12/2023 về việc Phê duyệt chỉ định nhà thầu thi công san nền Lô CN03, CN05 Dự án đầu tư xây dựng và	





S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú
					- Tháng 12/2023	kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật KCN Sông Lô II;  - Nghị quyết số 29/12.1/2023/NQ -HĐQT/IDV Ngày 29/12/2023 Về việc Phê duyệt ký kết các Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Dự án Khu đô thị mới Bắc Cầu Hàn giai đoạn 1 với Liên danh Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 – Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1	
2	Công ty cổ phần Trung Anh	Ông Trịnh Việt Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là thành viên Hội đồng quản trị Trung Anh.		Tổ 8 tiểu khu Tân Bình, Thị trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	- 03/06/2021  - Tháng 11/2022	Nghị Quyết HĐQT số 2805.1/2021/NQ -HĐQT/IDV ban hành ngày 28/05/2021 về việc vay vốn của Công ty Trung Anh để bổ sung vốn lưu động;  Nghị Quyết HĐQT số 0111.3/2022/NQ -HĐQT/IDV ban hành ngày 01/11/2022 về việc góp vốn vào Công ty Trung Anh	

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Ghi chú
3	Công ty cổ phần Đầu tư KCN Hoàng Thành Du Long	Ông Lê Tùng Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty là thành viên Hội đồng quản trị Hoàng Thành Du Long		KCN Du Long, Xã Lợi Hải, Huyện Thuận Bắc, Tỉnh Ninh Thuận	- 27/04/2023  - 17/11/2023	Nghị Quyết HĐQT số 2603.1/2021/NQ -HĐQT/IDV ban hành ngày 26/03/2021 về việc nhận chuyển nhượng cổ phần tương ứng 10% vốn điều lệ của Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng KCN Hoa Sen Du Long (*)	

(\*) Công ty cổ phần đầu tư Hạ tầng KCN Hoa Sen Du Long đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư KCN Hoàng Thành Du Long theo GCN đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 8 ngày 14/04/2022 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: **Không có**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: **Không có**

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

#### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
1	TRỊNH VIỆT DŨNG		Chủ tịch HĐQT			2.480.996	7,96%	
	Trịnh Việt Cường					339.885	1,09%	Em trai
	Trịnh Hồng Ngọc					0	0,00%	Em gái
	Hà Đức Trí					0	0,00%	Em rể
	Tạ Phạm Bích Thủy					1.359.543	4,36%	Vợ
	Trịnh Việt Hùng					0	0,00%	Em trai
	Phạm Thị Thanh Lan					0	0,00%	Em dâu
	Trịnh Việt Hà					0	0,00%	Con đẻ
	Trịnh Quỳnh Mai					0	0,00%	Con đẻ



TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
	Trịnh Văn Bảo					0	0,00%	Bố đẻ
	Bùi Thị Ngọc Thanh					0	0,00%	Mẹ đẻ
	Phạm Thị An					0	0,00%	Mẹ vợ
	Tạ Trung Bắc					0	0,00%	Em vợ
	Tạ Phi Cát					0	0,00%	Em vợ
2	<b>PHÙNG VĂN QUÝ</b>		<b>TV HĐQT</b>			951.411	3,05%	
	Phùng Thị Lý					0	0,00%	Chị gái
	Phùng Văn Thú					68.647	0,22%	Anh trai
	Phùng Tiến Nghĩa					13.428	0,04%	Em trai
	Phùng Thị Vụ					7.044	0,02%	Em gái
	Phùng Thị Sự					0	0,00%	Em gái
	Nguyễn Thị Bằng					0	0,00%	Vợ
	Phùng Thị Lan Phương					19.200	0,06%	Con đẻ
	Phùng Nguyên Ngọc					0	0,00%	Con đẻ
	Nguyễn Thái Dũng					0	0,00%	Con rể
	Nguyễn Ngọc Phương Trinh					67.200	0,22%	Con dâu
	Nguyễn Thị Hiền					0	0,00%	Chị dâu
	Nguyễn Thị Lợi					0	0,00%	Chị dâu
	Nguyễn Thị Hiền					0	0,00%	Em dâu
	Phan Văn Muộn					0	0,00%	Em rể
	Nguyễn Văn Sâm					12.628	0,04%	Em rể
3	<b>LÊ TÙNG SƠN</b>		<b>TV HĐQT</b>			1.051.856	3,37%	<b>Miễn nhiệm TGD ngày 19/12/2020.</b>
	Lê Quốc Minh					156.213	0,50%	Em trai
	Lê Hoàng Yến					168.242	0,54%	Vợ
	Lê Tiến Cảnh					0	0,00%	Bố vợ
	Phạm Thị Lý					0	0,00%	Mẹ vợ

02220  
 0NG T  
 0 PHÁP  
 TRIỂN H  
 NH PH  
 YENT.V

TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
	Lê Thị Triều Oanh					0	0,00%	Chị vợ
	Lê Lệ Hoa					0	0,00%	Em vợ
	Lê Anh Minh					0	0,00%	Em vợ
	Lê Thanh Hương					0	0,00%	Em gái
	Nguyễn Quang Trung					31.813	0,10%	Em rể
	Nguyễn Thị Anh Mai					149.129	0,48%	Em dâu
	Lê Đào Phú Hưng					0	0,00%	Con đẻ
	Lê Đào Phúc Điền					0	0,00%	Con đẻ
4	<b>HOÀNG ĐÌNH THẮNG</b>		<b>Phó CT HĐQT</b>			3.942.447	12,64%	
	Nguyễn Thị Kiến					1.289.808	4,14%	Vợ
	Hoàng Đình Toàn					0	0,00%	Con đẻ
	Phùng Thị Thu Hà					0	0,00%	Con dâu
	Hoàng Thị Giang					0	0,00%	Con đẻ
	Nguyễn Đình Dũng					0	0,00%	Con rể
	Hoàng Quỳnh Anh					0	0,00%	Con đẻ
	Hoàng Thị Lợi					0	0,00%	Em gái
	Bùi Văn Bản					0	0,00%	Em rể
	Hoàng Thị Ích					0	0,00%	Em gái
	Nguyễn Văn Thông					0	0,00%	Em rể
	Hoàng Đình Chung					0	0,00%	Em trai
	Nguyễn Thị Nguyệt Hằng					0	0,00%	Em dâu
	Hoàng Thị Thúy					0	0,00%	Em gái
	Trần Văn Thành					0	0,00%	Em rể
	Nguyễn Thị Nhận					0	0,00%	Mẹ vợ
5	<b>NGUYỄN NGỌC LAN</b>		<b>TV HĐQT, Phó TGD</b>			210.234	0,67%	
	Vũ Anh Tuấn					0	0,00%	Chồng

24-C  
 TẢNG  
 JC  
 INH PH

TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
	Vũ Anh Minh					0	0,00%	Con đẻ
	Vũ Anh Sơn					0	0,00%	Con đẻ
	Nguyễn Hoàng Long					0	0,00%	Bố đẻ
	Tô Thị Loan					0	0,00%	Mẹ đẻ
	Nguyễn Hoàng Khánh					0	0,00%	Em trai
	Trần Khánh Ngọc					0	0,00%	Em dâu
	Vũ Văn Chiện					0	0,00%	Bố chồng
	Phạm Thị Chung					0	0,00%	Mẹ chồng
<b>6</b>	<b>PHẠM HỮU ÁNH</b>		<b>TV HĐQT độc lập</b>			147.135	0,47%	
	Nguyễn Thị Lâm Hạnh					120.230	0,39%	Vợ
	Phạm Hoàng Long					0	0,00%	Con đẻ
	Phạm Hoàng Đức					0	0,00%	Con đẻ
	Phạm Hữu Ái					530.888	1,70%	Anh trai
	Phạm Tuấn Anh					0	0,00%	Anh trai
	Phạm Thị Thu Hằng					8.712	0,03%	Em gái
	Phạm Thị Tuyết Lan					0	0,00%	Em gái
	Nguyễn Thơm					0	0,00%	Bố vợ
	Tạ Thị Phú					0	0,00%	Mẹ vợ
	Nguyễn Thị Phương Ngọc					101.164	0,32%	Chị dâu
	Bạch Thị Thảo					0	0,00%	Chị dâu
	Nguyễn Hùng Cường					0	0,00%	Em rể
	Dương Sỹ Mạnh					0	0,00%	Em rể
	Nguyễn Khương					0	0,00%	Em vợ
	Nguyễn Linh					0	0,00%	Em vợ
<b>7</b>	<b>Nguyễn Thùy Linh</b>		<b>TV HĐQT độc lập</b>			51.906	0,17%	
	Nguyễn Đức Minh					0	0,00%	Bố đẻ
	Lê Thị Hải					0	0,00%	Mẹ đẻ

T.C.P  
★  
C.N.

TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
	Nguyễn Thanh Tùng					0	0,00%	Anh ruột
	Tiêu Thị Nhung					0	0,00%	Chị dâu
	Nguyễn Trường Đại					0	0,00%	Bố chồng
	Lê Hồng Mai					0	0,00%	Mẹ chồng
	Nguyễn Thiên Tùng					0	0,00%	Chồng
	Nguyễn Quỳnh Hương					0	0,00%	Con đẻ
	Nguyễn Hà Phương					0	0,00%	Con đẻ
8	<b>PHẠM TRUNG KIẾN</b>		<b>TGD</b>			282.780	0,91%	
	Cao Thị Thảo					0	0,00%	Vợ
	Phạm Ngọc Long					0	0,00%	Anh trai
	Phạm Anh Dũng					0	0,00%	Anh trai
	Phạm Thị Thanh Mai					0	0,00%	Em gái
	Phạm Thị Hiền					0	0,00%	Em gái
	Phùng Văn Tuấn					0	0,00%	Em rể
	Nguyễn Thị Thu Phương					0	0,00%	Chị dâu
	Phùng Thị Lý					0	0,00%	Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Năng					0	0,00%	Chị dâu
	Cao Văn Công					0	0,00%	Bố vợ
	Trần Thị An					0	0,00%	Mẹ vợ
	Phạm Hà My					0	0,00%	Con đẻ
	Phạm Hương Giang					0	0,00%	Con đẻ
	Phạm Quang Vũ					0	0,00%	Con đẻ
9	<b>NGUYỄN ANH ĐỆ</b>		<b>Phó TGD</b>			155.909	0,50%	
	Đặng Thái Hà					0	0,00%	Vợ
	Nguyễn Đặng Hùng Sơn					0	0,00%	Con đẻ
	Nguyễn Đặng Hùng Lâm					0	0,00%	Con đẻ
	Hoàng Thị Thu					0	0,00%	Mẹ đẻ



TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
	Nguyễn Hoàng My					0	0,00%	Chị gái
	Nguyễn Huy Hoàng					0	0,00%	Anh rể
	Nguyễn Việt Thắng					0	0,00%	Em trai
	Vũ Thị Tú Anh					0	0,00%	Em dâu
	Đặng Văn Tuấn					0	0,00%	Bố vợ
	Nguyễn Thị Đào					0	0,00%	Mẹ vợ
10	NGUYỄN THỊ HOÀN		Kế toán trưởng			103.527	0,33%	
	Nguyễn Lâm Tùng					0	0,00%	Chồng
	Nguyễn Văn Tư					0	0,00%	Bố đẻ
	Nguyễn Thị Mai					0	0,00%	Mẹ đẻ
	Nguyễn Đức Nguyên					0	0,00%	Bố chồng
	Nguyễn Thị Hào					0	0,00%	Mẹ chồng
	Nguyễn Văn Tường					0	0,00%	Anh trai
	Nguyễn Thị Tú					0	0,00%	Chị dâu
	Nguyễn Thị Liên					0	0,00%	Chị gái
	Nguyễn Văn Ngọc					0	0,00%	Anh rể
	Đỗ Thế Hậu					0	0,00%	Em rể
	Nguyễn Thị Ngọc Tú					0	0,00%	Em chồng
	Nguyễn Văn Toàn					0	0,00%	Em trai
	Chu Thị Thoa					0	0,00%	
11	NGUYỄN HUY TÙNG		Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT			5.907	0,02%	
	Trương Thị May					0	0,00%	Vợ
	Vũ Thị Hồng Trà					33.987	0,11%	Mẹ đẻ
	Nguyễn Vũ Hà Linh					3.628	0,01%	Em gái
	Nguyễn Văn Thu					0	0,00%	Em rể
	Trương Thị Mỹ Lệ					0	0,00%	Em dâu

0022  
CỘNG  
CỔ P  
ÁT TRIỆ  
VĨNH  
VH YẾ

TT	Họ tên	Tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	B	C	D	E	H	I	J	K
	Trương Thị Liên					0	0,00%	Em dâu
	Vũ Đức Đoan					0	0,00%	Bố vợ
	Vũ Thị Kim					0	0,00%	Mẹ vợ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Trịnh Việt Dũng	CT HĐQT	1.994.888	7,91%	2.480.996	7,96%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
2.	Tạ Phạm Bích Thủy	Vợ chủ tịch HĐQT	1.132.953	4,49%	1.359.543	4,36%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3.	Trịnh Việt Cường	Em trai chủ tịch HĐQT	283.238	1,12%	339.885	1,09%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4.	Hoàng Đình Thắng	Phó chủ tịch HĐQT	3.235.850	12,83%	3.942.447	12,64%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
5.	Nguyễn Thị Kiến	Vợ Phó chủ tịch HĐQT	1.074.840	4,26%	1.289.808	4,14%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6.	Lê Tùng Sơn	TV HĐQT	862.521	3,42%	1.051.861	3,37%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023, giảm do nhu cầu cá nhân
7.	Lê Hoàng Yến	Vợ TV HĐQT	140.202	0,56%	168.242	0,54%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
8.	Lê Quốc Minh	Em trai TV HĐQT	130.178	0,52%	156.213	0,50%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9.	Nguyễn Thị Anh Mai	Em dâu TV HĐQT	124.275	0,49%	149.129	0,48%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10.	Nguyễn Quang Trung	Em rể TV HĐQT	25.261	0,10%	31.813	0,10%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11.	Phùng Văn Quý	TV HĐQT	720.233	2,85%	951.411	3,05%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
12.	Nguyễn Văn Sâm	Em rể TV HĐQT	10.524	0,04%	12.628	0,04%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu



TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
13.	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	Con dâu TV HĐQT	56.000	0,22%	67.200	0,22%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
14.	Phùng Thị Lan Phương	Con đẻ TV HĐQT	16.000	0,06%	19.200	0,06%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
15.	Phùng Tiến Nghĩa	Em trai TV HĐQT	7.332	0,03%	13.428	0,04%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
16.	Phùng Thị Vụ	Em gái TV HĐQT	4.682	0,02%	7.044	0,02%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
17.	Phùng Văn Thú	Anh trai TV HĐQT	57.206	0,23%	68.647	0,22%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
18.	Nguyễn Ngọc Lan	TV HĐQT, Phó TGD	139.250	0,55%	210.234	0,67%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
19.	Phạm Trung Kiên	TGD	174.697	0,69%	282.780	0,91%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
20.	Phạm Hữu Ánh	TV HĐQT	60.977	0,24%	147.135	0,47%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
21.	Phạm Hữu Ái	Anh trai TV HĐQT	442.407	1,75%	530.888	1,70%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
22.	Nguyễn Thị Lâm Hạnh	Vợ TV HĐQT	100.192	0,40%	120.230	0,39%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
23.	Phạm Thị Thu Hằng	Em gái TV HĐQT	7.260	0,03%	8.712	0,03%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
24.	Nguyễn Thị Phương Ngọc	Chị dâu TV HĐQT	84.304	0,33%	101.164	0,32%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
25.	Nguyễn Thùy Linh	Thành viên độc lập HĐQT	0	0,00%	51.906	0,17%	Tăng do nhận ESOP 2023
26.	Nguyễn Anh Đệ	P.TGD	118.344	0,47%	155.909	0,50%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023, giảm do nhu cầu cá nhân
27.	Nguyễn Thị Hoàn	KTT	57.103	0,23%	103.527	0,33%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023



TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
28.	Nguyễn Huy Tùng	Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT	550	0,00%	5.907	0,02%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu, nhận ESOP 2023
29.	Vũ Thị Hồng Trà	Mẹ TK HĐQT, CBTT	28.323	0,11%	33.987	0,11%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu
30.	Nguyễn Vũ Hà Linh	Em gái TK HĐQT, CBTT	3.024	0,01%	3.628	0,01%	Tăng do nhận cổ tức bằng cổ phiếu

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có

**Nơi nhận:**

- Như K/gửi;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

(Ký tên và đóng dấu)



**HOÀNG ĐÌNH THẮNG**

